

Số: 407/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 06 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 115/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2026, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 28/7/1980

Căn cước công dân số: 034180082072, do Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 26/8/2023.

Quê quán: Thái Bình (cũ).

Địa chỉ: Chung cư Altara, số 76 Trần Hưng Đạo, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Hữu T, sinh ngày 29/8/1971

Căn cước công dân số: 052071018463, do Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 18/11/2021.

Quê quán: Phước Thắng, Tuy Phước, Bình Định (cũ)

Địa chỉ: 60 Diên Hồng, tổ 7, khu phố 7, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

Nơi đăng ký kết hôn: UBND phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (cũ), nay là UBND phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết T hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị H và anh T thống nhất có 04 con chung tên Nguyễn T1, sinh ngày 16/8/2007; Nguyễn T2, sinh ngày 22/01/2009; Nguyễn T3, sinh ngày 24/01/2012 và Nguyễn H N, sinh ngày 29/8/2016.

+ Việc nuôi con: Chị H được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên: Nguyễn T2, sinh ngày 22/01/2009 và Nguyễn H N, sinh ngày 29/8/2016; Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Nguyễn T, sinh ngày 24/01/2012.

+ Việc cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị H và anh T đến khi nào có yêu cầu;

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con;

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được ngăn cản, nếu lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Đối với Cháu T1 sinh năm 2007, hiện nay trên 18 tuổi, sức khoẻ bình thường nên chị H và anh T thống nhất không yêu cầu Toà giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị H và anh T thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết;

- Án phí HNGĐ ST: Chị H tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng, **nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001257 ngày 09/02/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; T hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Đương sự;
- VKSND KV1 - GL;
- THADS tỉnh GL;
- UBND P. QN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)

Thân Trọng Hiền